TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/ST-HNGĐ
Ngày 14-9-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Công Du;

2. Bà Trần Thị Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng *tham gia phiên tòa*: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 180/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 982/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 1014/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984, trú quán: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2017, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Hoàng Thị H trình bày:

Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Quang T kết hôn năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên

nhân do Anh T không tu chí làm ăn, cờ bạc, kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau. Tháng 12 năm 2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, Anh T đốt quần áo của Chị H và đốt căn nhà của vợ chồng đang ở, Chị H về nhà bố mẹ đẻ ở một thời gian sau đó Chị H quay về vợ chồng chung sống với nhau nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện mà mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, Chị H về nhà bố mẹ để ở hẳn cho đến nay. Chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn nên có đơn xin ly hôn với Anh T. Về con chung: Chị H và Anh T có 02 con chung là Nguyễn Kiều T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2012. Chị H đề nghị được nuôi cả hai con, nếu Anh T không chấp nhận đề nghị Tòa án giao mỗi người nuôi một con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Trọng Tạo trình bày: Anh T nhất trí với Chị H về thời gian và điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, Chị H có tính ngang bướng, xúc phạm đến lòng tự trọng của Anh T, vợ chồng có xảy ra xô xát do không làm chủ được nên có hành động tiêu cực là đốt quần áo và nhà ở của vợ chồng. Anh T có nghi ngờ Chị H không chung thủy nên Anh T không đồng ý ly hôn với Chị H. Về con chung vợ chồng có 02 con như Chị H trình bày là đúng, nay Anh T đề nghị được nuôi cả hai con và không yêu cầu Chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như diễn biến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định của Pháp luật tố tụng, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Cho Chị H và Anh T được ly hôn; về con chung: Giao con Nguyễn Kiều T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2007 cho Chị H nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2012 cho Anh T nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí Chị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về Tố tụng*:

Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Nguyễn Quang T vắng mặt mặc dù Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã tống đạt hợp lệ đến phiên tòa ngày 08 tháng 9 năm 2017 và phiên tòa ngày hôm nay ngày 14 tháng 9 năm 2017. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Quang T.

[2]. *Nội dung*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Quang T kết hôn năm 2006 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của Chị H và Anh T cũng như các tài liệu có trong hồ sơ thấy: Quá trình chung sống vợ chồng Chị H, Anh T hòa thuận đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra đánh cãi chửi nhau. Gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Tháng 12 năm 2016 Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Chị H và Anh T sống ly thân đến nay mỗi người một nơi. Như vậy đủ cở sở kết luận mâu thuẫn của vợ chồng Chị H và Anh T đã trầm trọng và kéo dài, không thể về chung sống với nhau được nữa. Chị H có đơn xin ly hôn Anh T là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

Về con chung: Chị H và Anh T có 02 con chung Nguyễn Kiều T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2012. Chị H và Anh T đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Xét việc giao con cho ai nuôi phải xuất phát từ quyền lợi của con, hiện Chị H và Anh T đều có công việc làm, có thu nhập ổn định và có chỗ ở cùng bố mẹ đẻ nên đều có đủ điều kiện nuôi con, giao mỗi người nuôi một con là phù hợp. Cháu Nguyễn Kiều T đã hơn 7 tuổi có nguyện vọng được ở với mẹ là Chị H nhưng tại phiên tòa hôm nay Chị H muốn được nuôi cháu D vì cháu D mới hơn 5 tuổi cần sự chăm sóc của mẹ hơn. Xét hiện nay Chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, Anh T đang nuôi cháu T, tránh việc xáo trộn cuộc sống của các cháu do vậy nên giao cháu T cho Anh T nuôi và giao cháu D cho Chị H nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Chị H trình bày tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận và không đề nghị toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1- Cho chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Quang T được ly hôn.

2- Về con chung: Giao con Nguyễn Kiều T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2007 cho anh Nguyễn Quang T nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2012 cho chị Hoàng Thị H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002595 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Anh Nguyễn Quang T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T;
- Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ;
- Lưu: VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải